

Bản án số: 14/2018/HS-PT
Ngày 19-01-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Hiền

Các thẩm phán: 1. Bà Nguyễn Thị Lan Phương

2. Ông Phùng Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thúy Linh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Bá Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2018, tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 162/2017/TLPT-HS ngày 26 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn B, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 103/2017/HS-ST ngày 19/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn B, sinh năm 1988 tại tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú tại xóm N, xã TK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa lớp 11; dân tộc Kinh; giới tính Nam; không tôn giáo; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B1 (bị cáo khai tại phiên tòa còn có họ tên khác là Nguyễn Bá B1) và bà Ngô Thị T; có vợ là Bùi Thị S và 02 con; không tiền án. Tiền sự: Ngày 19/9/2016 bị Công an xã TK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi đánh bạc. Nhân thân: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội cố ý gây thương tích, thời gian thử thách 48 tháng. Bị cáo Biên không bị giam giữ ngày nào, nay tại ngoại; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo B (do Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Nguyên cử): Luật sư Nguyễn Mạnh A, Văn phòng luật sư AT thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

Người bị hại không kháng cáo: Anh Nguyễn Anh V, sinh năm 1987; nơi cư trú tại xóm CM, xã TT, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 07/4/2017 Nguyễn Văn B, Phạm Quốc T1, Lý Văn Đ, Bùi Đức Q cùng nhau đến hồ câu cá CT ở gần nhà Q tại xóm N, xã TK, huyện PB với mục đích bắt vịt của nhà Q thả ở đó để đem về chiều thịt ăn. Khi đến hồ thì Q và B xuống hồ để bắt vịt, còn T1 và Đ đứng trên bờ. Lúc này có anh Nguyễn Anh V và anh Phạm Văn C đang ngồi trên bờ câu cá. Khi Q và B bơi gần đến khu vực chỗ anh V ngồi câu cá làm nước động không câu được nên anh V bảo Q và B: "Anh bơi ra xa một chút, không động nước em không câu được". B nói: "Mày câu thì mặc mẹ mày", rồi tiếp tục bơi đuổi và bắt được hai con vịt mang về nhà Q nhốt. Sau đó B và Q quay lại đi xuống bờ hồ nơi anh V đang ngồi câu cá. Gặp anh V thì B nói: "Mày ngồi câu cá ở vườn nhà anh tao mà còn chửi lão", anh V nói: "Tôi có nói gì đâu". Nghe V nói vậy, B xông vào đập anh V ngã xuống hồ nước, sau đó B nhảy xuống hồ giằng co với anh V, tát vào mặt anh V và dìm anh V xuống hồ nước. Thấy vậy anh C định xuống can ngăn thì Q ngăn cản không cho xuống can ngăn. Lúc này ông Phạm Văn B2 đang trông cá ở lán bờ hồ bên kia thấy B đang đánh anh V liền chèo thuyền sang để can ngăn và khi ông B2 chèo thuyền gần đến chỗ V và B thì B đi lên bờ. Khi lên bờ, B cầm cần câu cá loại cần rút của anh V để trên bờ và kê đầu gối vào đoạn cần câu ở giữa hai tay đang cầm và dùng lực đầu gối ấn xuống làm gãy đốt thứ 3 từ dưới lên trên và đứt dây cước của cần câu. Sau đó B ném bộ cần câu vào chỗ gốc cây bạch đàn làm tay quay máy của bộ cần câu bị gãy rời. Lúc này có Bùi Đức H là em trai Q cầm theo một chiếc cuốc đi ra, thấy ông B2 sang can ngăn thì Q và H xô xát với ông B2 làm ông B2 bị ngã xuống hồ; sau đó B, H, Q bỏ về nhà. Ông B2 thu dọn bộ cần câu cá của anh V đem về lán trông hồ của mình, còn anh V đến trình báo công an xã TK trình báo sự việc. Sau khi nhận được tin báo của anh V, Công an xã TK phối hợp với Công an huyện Phú Bình đến lập biên bản sự việc và tạm giữ bộ cần câu cá nhãn hiệu Shimano bị hư hỏng của anh Nguyễn Anh V.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 75 ngày 28/4/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của huyện Phú Bình kết luận: Trị giá chiếc cần câu nhãn hiệu Shimano là 3.000.000đ (bao gồm chiếc cần trị giá 2.000.000đ, máy câu trị giá 700.000đ, cước câu trị giá 300.000đ).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 103/2017/HSST ngày 19/9/2017 Tòa án nhân dân huyện Phú Bình đã quyết định:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 143; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn B 12 (mười hai) tháng tù về tội hủy hoại tài sản; thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468, Điều 589 Bộ luật Dân sự: ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Văn B tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Anh V 4.800.000đ.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về nghĩa vụ thi hành án, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02/10/2017 Nguyễn Văn B kháng cáo với nội dung kêu oan và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy án để điều tra lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn B giữ nguyên yêu cầu kháng cáo kêu oan cho rằng ở Cơ quan điều tra bị cáo nhận tội là do bị tra tấn, ép cung bị cáo khai báo không đúng sự thật; bị cáo không làm gãy cần câu cá của anh V.

Trong phần kết luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án, yêu cầu kháng cáo của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhận định rằng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử ở cấp sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng được thu giữ, kết luận định giá tài sản và nhiều tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Nên bị cáo bị truy tố, xét xử về tội hủy hoại tài sản là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan như yêu cầu kháng cáo và lời khai nại của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm. Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo chấp nhận bồi thường cho người bị hại 4.800.000đ nhưng đến nay chưa thực hiện bồi thường. Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là phạm tội gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo theo quy định điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chỉ cho bị cáo hưởng một tình tiết giảm nhẹ theo quy định điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự là áp dụng không đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Đồng thời theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì mức hình phạt được quy định về tội "Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản" là nhẹ hơn so với mức hình phạt

được quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm do bị cáo không xin giảm hình phạt nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trong luận cứ của mình nhất trí với tội danh mà cấp sơ thẩm đã quy kết đối với bị cáo vì bị cáo đã có hành vi làm hư hỏng bộ cần câu cá của anh Nguyễn Anh V trị giá 3.000.000đ. Tuy nhiên, người bào chữa cho bị cáo cho rằng các tài liệu ban đầu thu thập thiếu chặt chẽ nên ở giai đoạn điều tra, có lúc bị cáo B nhận bẻ cần câu của anh V, có lúc thì bị cáo không nhận, nhưng ở phiên tòa sơ thẩm bị cáo B khai nhận rất rõ. Tài sản bị cáo hủy hoại trị giá chỉ có 3.000.000đ nhưng xử phạt bị cáo mức án 12 tháng tù là quá nặng. Bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn, nhận thức hạn chế; hơn nữa bị cáo được áp dụng nguyên tắc có lợi của Bộ luật Hình sự năm 2015. Từ đó người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án từ sáu đến chín tháng tù là phù hợp; về trách nhiệm dân sự, Tòa án cấp sơ thẩm xác nhận bị cáo thỏa thuận bồi thường là không rõ ràng nên đề nghị buộc bị cáo bồi thường theo định giá 3.000.000đ là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Có đủ căn cứ xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 07/4/2017 tại khu vực hồ câu cá CT thuộc xóm N, xã TK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn B đã có hành vi dùng tay chân hủy hoại một bộ cần câu cá nhãn hiệu Shimano của anh Nguyễn Anh V. Theo định giá thì bộ cần câu cá của anh Nguyễn Anh V trị giá là 3.000.000đ. Do đó, bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết về tội hủy hoại tài sản theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy:

Quá trình điều tra, truy tố và cuộc thẩm vấn công khai tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn B khai nhận toàn bộ hành vi cố ý hủy hoại bộ cần câu cá nhãn hiệu Shimano của anh Nguyễn Anh V; lời khai nhận của bị cáo tại cấp sơ thẩm phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng được thu giữ, kết luận định giá tài sản và nhiều tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết về tội hủy hoại tài sản là có căn cứ, đúng pháp

luật, không oan như yêu cầu kháng cáo và lời khai nại của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm. Do đó, kháng cáo kêu oan của bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

Tuy nhiên cũng xét đến, trong vụ án này bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn; tại cấp sơ thẩm bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ là phạm tội gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo theo quy định điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chỉ cho bị cáo một tình tiết giảm nhẹ theo quy định điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự là áp dụng không đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Đồng thời theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì mức hình phạt của tội "Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản" là nhẹ hơn so với mức hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999. Do có sự thay đổi của pháp luật hình sự theo hướng có lợi cho bị cáo nên cần giảm hình phạt cho bị cáo để phù hợp với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản của anh Nguyễn Anh V bị hủy hoại là bộ cần câu nhãn hiệu Shimano theo định giá có giá trị là 3.000.000đ. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án (biên bản phiên tòa sơ thẩm) thì thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại tại phiên tòa sơ thẩm là không rõ ràng. Do đó cần buộc bị cáo bồi thường cho anh V trị giá bộ cần câu cá theo định giá là 3.000.000đ theo quy định Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 589 Bộ luật Dân sự.

[4] Với phân tích trên thấy đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận; đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được chấp nhận một phần.

[5] Do sửa án sơ thẩm nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa bản án sơ thẩm như sau:

1. Áp dụng khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 178; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Văn B 06 (sáu) tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản"; thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 589 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải bồi thường cho anh Nguyễn Anh V trị giá bộ cần câu cá nhãn hiệu Shimano là 3.000.000đ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chậm thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN;
- TAND huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- VKSND huyện Phú Bình;
- T.H.A dân sự huyện Phú Bình;
- Bị cáo B (theo địa chỉ);
- Bị hại V (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án và Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Văn Hiến

